ĐỀ XUẤT XÁC ĐỊNH ĐỐI TƯỢNG TÁI CẤU TRÚC NGÂN HÀNG

ThS. Ngô Mạnh Chính
Ngân hàng Chính sách Xã hội Việt Nam Chi nhánh Đồng Nai

Tóm tắt: *Bài viết chú trọng đến thực trạng của việc xác định đối tượng tái cấu trúc ngân hàng trong thời gian qua và đề xuất bốn tiêu chí xác định đối tượng cần phải tái cấu trúc bao gồm: ngân hàng có tỷ lệ nợ quá hạn cao, có vấn đề về thanh khoản; ngân hàng có tỷ trọng cho vay ngoài lĩnh vực truyền thống và cho vay tập trung vào các lĩnh vực rủi ro cao; ngân hàng xuất hiện nhiều vụ vi phạm đạo đức nghề nghiệp và ngân hàng có tính minh bạch trong công bố thông tin kém.*

Từ khóa: *Tái cấu trúc ngân hàng, nợ xấu ngân hàng.*

Đặt vấn đề

Việc tái cấu trúc ngân hàng là chủ trương lớn và là nhiệm vụ cấp bách. Đề án "Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng giai đoạn 2011-2015" đã được phê duyệt theo Quyết định 254/QĐ-TTg ngày 01/3/2012 của Thủ tướng Chính phủ. Tuy nhiên hiện tại mới chỉ có hai trường hợp sáp nhập. Vấn đề đặt ra là tại sao tiến độ tái cấu trúc lại ì ạch như vậy? Đối với câu hỏi này, có lẽ câu trả lời duy nhất vẫn là khó khăn trong xác định "đối tượng" thực hiện.

Thực trạng xác định đối tượng tái cấu trúc ngân hàng

Việc tái cấu trúc hệ thống ngân hàng là một chủ trương lớn của Đảng, Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đã cụ thể hóa chủ trương này bằng Đề án tái cấu trúc hệ thống với bốn nguyên tắc: (i) Phát triển hệ thống ngân hàng đa dạng về sở hữu, quy mô và loại hình, đáp ứng nhu cầu đa dạng của nền kinh tế về dịch vụ ngân hàng từ thành thị đến nông thôn, vùng sâu, vùng xa; (ii) Đảm bảo nâng cao tính an toàn, lành mạnh của hệ thống; (iii) Việc sáp nhập, hợp nhất ngân hàng theo nguyên tắc tự nguyện, đảm bảo quyền lợi của người gửi tiền và các quyền, nghĩa vụ kinh tế của các bên có liên quan; (iv) Thực hiện tái cấu trúc dưới nhiều hình thức, biện pháp và theo lộ trình thích hợp và ba phương án được nghiên cứu để tái cấu trúc hệ thống là:

- Siết chặt các biện pháp kỹ thuật bằng các công cụ sẵn có của NHNN. Nếu ngân hàng nào không đáp ứng được các yêu cầu đề ra có thể bị rút giấy phép.

- NHNN khuyến khích các ngân hàng tự nguyện mua bán cổ phần và sáp nhập với nhau. Nếu ngân hàng không thực hiện, NHNN sẽ đưa vào diện kiểm soát đặc biệt, rơi vào diện này coi như ngân hàng ngừng hoạt động phần lớn vì mất quyền tự chủ.

- NHNN mua lại một phần NHTM, trở thành nhà đầu tư nhà nước và thoái vốn khi thuận lợi.

Ngày 13/02/2012, Thống đốc Nguyễn Văn Bình đã ký ban hành Chỉ thị 01/2012CT-NHNN về tổ chức thực hiện chính sách tiền tệ và đảm bảo hoạt động ngân hàng an toàn, hiệu quả, giao chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng năm 2012 cho bốn nhóm tổ chức tín dụng: Nhóm 1 (hoạt động lành mạnh) tăng trưởng tối đa 17%, Nhóm 2 (hoạt động trung bình) tăng trưởng tối đa 15%, Nhóm 3 (hoạt động

dưới trung bình) tăng trưởng tối đa 8% và Nhóm 4 (hoạt động yếu kém) không được tăng trưởng. NHNN đã tiến hành phân loại hệ thống ngân hàng thành bốn nhóm (sau 6 tháng thực hiện NHNN sẽ xem xét điều chỉnh chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng đối với các TCTD cho phù hợp với diễn biến tiền tệ, tín dụng, hoạt động ngân hàng, đảm bảo đạt được mục tiêu chính sách tiền tệ) để giao chỉ tiêu tăng trưởng dư nợ. Đến nay các ngân hàng đã biết nhóm nợ, tỷ lệ tăng trưởng dư nợ của mình. Tuy nhiên, các ngân hàng chỉ biết nhóm phân loại của mình mà không biết của ngân hàng khác cũng như không biết tiêu chí phân loại cụ thể (Hà Tâm, 2012) mà chỉ biết chung chung là quy mô vốn, năng lực quản trị điều hành, chất lượng hoạt động, năng lực của người đứng đầu, có vi phạm các quy định trong quá trình hoạt động thời gian qua hay không... NHNN cũng chỉ ra có "mươi" tổ chức tín dụng được xác định là yếu kém, có nguy cơ mất an toàn, có nguy cơ đổ vỡ và cần phải củng cố lại (Minh Đức, 2012) nhưng không chỉ rõ tên để đảm bảo an toàn hệ thống. Như vậy, các ngân hàng cũng như công chúng hoàn toàn không thể biết được mình có phải tái cấu trúc hay không.

Tính đến cuối tháng 5/2012, kết quả tái cấu trúc hệ thống ngân hàng của chúng ta mới đạt được ở mức khiêm tốn đó là tự nguyện sáp nhập của ba ngân hàng lại với nhau: Ngân hàng Thương mại (NHTM) Cổ phần Đệ Nhất - NHTM Cổ phần Việt Nam Tín Nghĩa - NHTM Cổ phần Sài Gòn và sự tự nguyện sáp nhập của NHTM Cổ phần Nhà Hà Nội (Habubank) sáp nhập vào NHTM Cổ phần Sài Gòn - Hà Nội (SHB). Một trong những nguyên nhân dẫn đến tiến độ tái cấu trúc hệ thống ngân hàng chậm như hiện này là do chưa xác định được ngân hàng nào cần phải tái cấu trúc trong hàng loạt các ngân hàng.

Theo quan niệm và cách nhìn nhận chung của chúng ta hiện nay thì thường hướng vào các ngân hàng có quy mô vốn ít, tiềm ẩn nhiều rủi ro và e ngại với các ngân hàng có quy mô vốn lớn, ít rủi ro, thuộc sở hữu nhà nước hoặc có cổ phần chi phối của nhà nước. Thực tế tình hình tài chính của các ngân hàng hiện nay đang chứng minh quan niệm này không thuyết phục: các ngân hàng nhỏ, tỷ lệ nợ xấu rất thấp và các ngân hàng lớn thì tỷ lệ này lại cao. Chẳng hạn như tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (Agribank), nợ xấu tính đến cuối năm 2011 chiếm 6% tổng dư nợ (Minh Đức và Nguyễn Hoài, 2012) trong khi tại NHTM Cổ phần Kỹ Thương tỷ lệ này luôn ở mức dưới 2,6% (T.H, 2011) hay tại NHTM Cổ phần Hàng hải là 2,27% (Quỳnh Nga, 2012) và theo báo cáo gần đây của VCBS thì các NHTM nhà nước chiếm 49,3% thị phần tín dụng nhưng cũng chiếm đến 60% dư nợ xấu của toàn ngành ngân hàng trong năm 2010 (VCBS, 2012).

Để việc xác định đúng "đối tượng" cần tái cấu trúc (ngoại trừ các đơn vị đặc thù như Ngân hàng Chính sách Xã hội được thành lập để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác, phục vụ an sinh xã hội) cần có sự thay đổi trong quan điểm nói trên đồng thời có các tiêu chí xác định khác.

Đề xuất các tiêu chí xác định đối tượng

Thứ nhất, tỷ lệ nợ xấu cao và tính thanh khoản thấp. Theo số liệu công bố của NHNN, năm 2011, tỷ lệ nợ xấu của hệ thống ngân hàng là 3,39%, tăng 1,2% so năm 2010 (Hồ Bá Tình, 2012). Con số bình quân 3,39% chứng tỏ rằng có rất nhiều ngân hàng có tỷ lệ nợ xấu cao hơn mức này. Ngoài ra, thanh khoản của hệ thống ngân hàng vẫn tiếp tục những vấn đề khá trầm trọng, một số ngân hàng lâm vào tình trạng nợ xấu quá lớn (Lê Mỹ, 2012). Dù theo đánh giá của các chuyên gia kinh tế, thì các con số này chưa phản ánh đúng thực tế tình hình nợ xấu tại các ngân hàng và tình hình thanh khoản của các ngân hàng không được công bố nhưng không kể ngân hàng nào có quy mô nhỏ hay lớn, nếu có tỷ lệ nợ xấu cao điều đó khẳng định rằng năng lực kinh doanh và quản lý điều hành, rủi ro kém.

Thứ hai, có biểu hiện vi phạm đạo đức nghề nghiệp. Thời gian gần đây chúng ta thường nghe các vụ tai tiếng trong hàng loạt ngân hàng, đặc biệt là tại các ngân hàng lớn, được cho là có chiến lược kinh doanh tốt và vận hành theo quy trình, công nghệ hiện đại, nguồn nhân lực có chất lượng cao. Các vụ tai tiếng không chỉ xảy ra với bộ phận tác nghiệp mà còn xảy ra ở cả bộ phận quản lý, điều hành. Dễ thấy nhất là mỗi khi có sự thay đổi về chính sách thì điều đầu tiên không phải họ tìm cách vận dụng có hiệu quả mà họ tìm kiếm kẽ hở và tranh thủ "làm ăn" ngay như: đảo nợ để hưởng lãi suất hỗ trợ, lách trần lãi suất huy động, hưởng khuyến mãi của việc huy động tiết kiệm... Chẳng hạn như tại Agribank Vũng Tàu, năm 2011 có 11 cán bộ từ giám đốc chi nhánh tỉnh đến nhân viên bị cách chức do liên quan đến việc tranh thủ chính sách khuyến mãi huy động tiết kiệm với số tiền gần 6 tỷ đồng. Hậu quả là không chỉ làm mất cán bộ, gây thiệt hại về tài sản cho ngân hàng và nhà nước và giảm uy tín của ngành ngân hàng trong xã hội mà nguy hiểm hơn là bị hạ thấp hệ số tín nhiệm, điều này rất khó để thu hút đối tác nước ngoài và khó trở thành những ngân hàng tầm cỡ trong khu vực theo định hướng của NHNN. Những ngân hàng như vậy cũng cần phải tái cấu trúc bởi hệ thống quản trị đang có vấn đề.

Thứ ba, hoạt động kinh doanh tập trung nhiều vào những ngành phi truyền thống và rủi ro cao. Hiện nay, đối với từng ngân hàng cụ thể đều thực hiện phân khúc thị trường ngoại trừ các trường hợp đồng tài trợ. Tuy nhiên, để lôi kéo khách hàng và tăng trưởng dư nợ việc cho vay không đúng địa bàn hoạt động vẫn diễn ra thường xuyên, điều này sẽ dẫn đến tình trạng một số dự án được đầu tư chồng chéo bởi nhiều ngân hàng hoặc các ngân hàng cạnh tranh nhau trong cho vay sẽ đẩy cao mức đầu tư gấp nhiều lần so với nhu cầu vốn thực của dự án. Khi có rủi ro xảy ra thì doanh nghiệp sẽ vỡ nợ và kéo theo một hoặc vài ngân hàng cũng lao đao.

Thứ tư, sự minh bạch thông tin đối với cổ đông và thị trường thấp. Thực tế hiện nay, Báo cáo tài chính của các NHTM đã được "làm đẹp" vì thế cổ đông không thể đánh giá chính xác kết quả kinh doanh của đơn vị. Cổ đông chỉ thấy được mặt tích cực, trong khi hoạt động kinh doanh của đơn vị lại tiềm ẩn rất nhiều rủi ro, đáng báo động. Điển hình

TỶ GIÁ BÌNH QUÂN CỦA VND VÀ USD THÁNG 05 + 06/2012

NGÀY	Trên thị trường ngoại tệ liên ngân hàng		Tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương			
	THÁNG 05	THÁNG 06	THÁNG 05		THÁNG 06	
			Giá mua	Giá bán	Giá mua	Giá bán
1		20,828	20,850	20,930	20,840	20,890
2	20,828	20,828	20,840	20,900	20,840	20,900
3	20,828		20,820	20,870	20,840	20,900
4	20,828	20,828	20,820	20,870	20,880	20,950
5	20,828	20,828	20,820	20,870	20,920	20,990
6		20,828	20,820	20,870	20,966	21,036
7	20,828	20,828	20,835	20,885	20,950	21,036
8	20,828	20,828	20,830	20,890	20,950	21,036
9	20,828	20,828	20,830	20,880	20,950	21,036
10	20,828		20,820	20,870		
11	20,828	20,828	20,820	20,870	20,940	21,010
12	20,828	20,828	20,820	20,870	20,890	20,960
13		20,828	20,820	20,870	20,930	21,000
14	20,828	20,828	20,820	20,870	20,920	20,990
15	20,828	20,828	20,820	20,870	20,930	20,990
16	20,828	20,828	20,820	20,870	20,930	20,990
17	20,828		20,820	20,870		
18	20,828	20,828	20,820	20,870	20,930	20,980
19	20,828	20,828	20,820	20,870	20,920	20,970
20		20,828	20,820	20,870	20,920	20,970
21	20,828	20,828	20,820	20,870	20,890	20,940
22	20,828	20,828	20,820	20,870	20,880	20,940
23	20,828	20,828	20,820	20,870	20,880	20,940
24	20,828		20,830	20,880		
25	20,828	20,828	20,830	20,880	20,880	20,940
26	20,828	20,828	20,830	20,880	20,850	20,910
27		20,828	20,830	20,880	20,860	20,920
28	20,828	20,828	20,830	20,880	20,860	20,920
29	20,828	20,828	20,830	20,880	20,860	20,920
30	20,828	20,828	20,840	20,890	20,860	20,920
31	20,828		20,840	20,890		
BÌNH QUÂN	**20,828**	**20,828**	**20,826**	**20,878**	**20,899**	**20,962**

Mỹ Hạnh

là thực tế của Habubank, trên website của Habubank hiện thời vẫn còn nội dung "Năm 2010, Habubank đã để lại ấn tượng với Hội đồng bình chọn và đã xuất sắc vượt qua các doanh nghiệp khác để trở thành một trong các doanh nghiệp đạt giải Báo cáo thường niên tốt nhất năm 2011". Nhưng thực tế thông tin gần đây về Habubank khiến công chúng thất vọng, số lỗ lũy kế đến ngày 29/02 của ngân hàng là 4.066 tỷ đồng trong khi tại báo cáo kiểm toán ngày 31/12/2011, ngân hàng lại đạt lãi 234 tỷ đồng (Mai Chi, 2012) và còn nhiều số liệu khác có sự khác biệt rất lớn giữa báo cáo tài chính của Habubank và đề án tái cấu trúc do SHB công bố. Tính minh bạch thông tin này có thể đánh giá qua việc tuân thủ các nguyên tắc quản trị công ty trong ngân hàng.

Theo tác giả, các yếu tố trên là quan trọng nhất và với việc dựa vào các yếu tố này các đối tượng cần tái cấu trúc sẽ được lựa chọn chính xác hơn và việc tái cấu trúc hệ thống ngân hàng trong giai đoạn 2011-2015 sẽ đạt kết quả như mong muốn. Hệ thống ngân hàng Việt Nam sẽ chỉ còn những ngân hàng hoạt động an toàn, lành mạnh, hiệu quả, cung cấp đủ nguồn vốn cho sự phát triển kinh tế và ngành ngân hàng vẫn là huyết mạch cho nền kinh tế■

Tài liệu tham khảo

1. Hà Tâm (2012). Phân loại ngân hàng: Ấm ức thứ hạng. http://news.go.vn/tin/488949/Phan-loai-ngan-hang-Am-uc-thu-hang.htm.

2. Hồ Bá Tình (2012). Nguồn gốc lợi nhuận ngân hàng 2011 và ẩn số 2012. http://www.ndhmoney.vn/web/guest/s26/-/journal_content/nguon-goc-loi-nhuan-ngan-hang-2011-va-an-so-2012.

3. Lê Mỹ (2012). Tái cấu trúc ngân hàng: Những động thái mới. http://dddn.com.vn/20120216103548434cat54.

4. Mai Chi (2012). SHB - Habubank và câu chuyện minh bạch với cổ đông, http://dantri.com.vn/c76/s76-592054/shb-hbb-va-cau-chuyen-minh-bach-voi-co-dong.htm

5. Minh Đức (2012). Có mươi tổ chức tín dụng yếu kém. http://vneconomy.vn/2012021407249729P0C6/co-muoi-to-chuc-tin-dung-yeu-kem.htm.

6. Minh Đức và Nguyễn Hoài (2012). Thống đốc: Chưa bỏ trần lãi suất đến tháng 6/2012. http://vneconomy.vn/2012011106369157P0C6/thong-doc-den-het-thang-6-bo-tran-lai-suat-la-khong-tuong.htm.

7. Quỳnh Nga (2012). Maritime Bank sẽ có sếp ngoại. http://vneconomy.vn/2012022803085874P0C5/maritime-bank-se-co-sep-ngoai.htm.

8. T.H (2011). Techcombank được trao giải "Ngân hàng nội địa tốt nhất VN 2011". http://dantri.com.vn/c76/s76-544412/techcombank-duoc-trao-giai-ngan-hang-noi-dia-tot-nhat-vn-2011.htm.

9. VCBS (2012). Báo cáo ngành ngân hàng. http://investor.vietinbank.vn/Handlers/DownloadReportView.ashx?ReportID=35.